

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG
TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 203/2024/HS-ST
Ngày: 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám; Ông Hà Văn Trường.

Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2024/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2024/QĐXX-HS ngày 12-6-2024, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 07/2024/QĐ-TĐTT ngày 17-6-2024 đối với bị cáo:

Lư Thành N (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1985 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi đăng ký thường trú: Số A đường B, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Số D đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Cha L, sinh năm: 1965 và mẹ Lê Thị Xuân D, sinh năm: 1965; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em; Vợ Trần Nguyên Thị Thanh T, sinh năm: 1993, có 01 người con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ hình sự vào ngày 09-12-2023, đến ngày 18-12-2023 hủy bỏ tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

Bị hại: Chị Phan Thị H, sinh năm: 1979 (Đã chết).

Địa chỉ: Số G đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là: Ông Hoàng Hải T1, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Số G đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 08-12-2023, tại khu vực trụ đèn trang trí số A, đường C, thuộc phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát 72A-546.98 do Lư Thành N điều khiển lưu thông theo hướng từ thành phố B về thành phố V và xe ô tô chở rác biển kiểm soát 72C-047.54 thuộc Công ty Cổ phần P1 do ông Hoàng Thế V (sinh năm: 1974) điều khiển, đang dừng đậu xe cùng chiều phía trước sát mép dải phân cách cứng phân chia phần đường dành cho xe ô tô và xe mô tô để thu gom rác, hậu quả của vụ tai nạn 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng, chị Phan Thị H (sinh năm: 1979, nơi ở: G B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đang đứng thu gom rác phía sau xe ô tô chở rác bị đa chấn thương. Sau đó, chị H được đưa đến Bệnh viện V1 cấp cứu, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì tử vong. Lư Thành N sau khi gây ra tai nạn đã dờn khỏi hiện trường.

Cơ quan Công an đã tiến hành tạm giữ các đồ vật, tài liệu, phương tiện gồm (BL 29, 38):

- 01 xe ô tô chở rác biển kiểm soát 72C2-047.54, nhãn hiệu MITSHUBISHI, số loại CANTER, màu trắng;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký số 001232 của xe ô tô biển kiểm soát 72C2-047.54 (bản photo);
- 01 Giấy biên nhận thế chấp tài sản của Ngân hàng TMCP Đ1 (B) số 15/2022/600379/BIDV ngày 31/12/2022;
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0044066/23;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số DB 0154257;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1,E số 770124002762 tên Hoàng Thế V;
- 01 xe ô tô biển kiểm soát 72A-546.98, nhãn hiệu CHERVOLET, số loại CRUZE, màu trắng;
- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 770087000898 tên Lư Thành N do Sở giao thông Vận tải tỉnh BR-VT cấp ngày 14/8/2023;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 72A-546.98 số 72 015200;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số KD 5257883;
- 01 Căn cước công dân số 077085003796 tên Lư Thành N.

Đến khoảng 09 giờ ngày 09-12-2023, N đến Cơ quan Công an thành phố V đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội (BL 16). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, N khai nhận là nhân viên Phòng G - Ngân hàng TMCP B1, địa chỉ trụ sở: A C, phường P, thành phố B, tỉnh BR-VT. Vào sáng ngày 08-12-2023, N cùng hai đồng nghiệp là anh Nguyễn Văn Q1 (sinh năm: 1994) và chị Phạm Thị Thúy N1 (sinh năm: 1991) được anh Châu Bá M (sinh năm: 1975) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 72A-462.63 chở đi thẩm định tài sản cho vay tại thị xã P. Đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày thì xong công việc, N cùng anh Q1, chị N1, anh M ghé quán cơm niêu (không rõ tên) trên Quốc lộ E, thị xã P để ăn cơm. Đến 12 giờ 30 phút cả nhóm ăn xong, anh M, chị N1, anh Q1 ra xe ô tô trước, N ở lại tính tiền, khi ra xe ô tô thì gặp một

người quen tên “P” (không rõ lai lịch) đang ăn cơm ở quán, P mời N uống 01 lon bia Tiger và được N đồng ý. Sau đó, anh Q1, chị N1 về lại Phòng giao dịch làm việc, anh M tiếp tục chở N đi thăm định tài sản cho vay tại xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đến 16 giờ chiều cùng ngày, anh M chở N về lại Ngân hàng. Tiếp đó, do bị cảm nên N uống 01 liều thuốc cảm và khoảng 18 giờ, N một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 72A-546.98 đi về nhà tại thành phố V. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, khi N vừa đi qua khu vực ngã tư Chung cư G thuộc phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thì bị một nên đã ngủ gật khoảng 01 đến 02 giây thì bất ngờ nghe thấy 01 tiếng “Rầm”, đầu N đập vào cánh cửa bên hông trái xe, túi khí tại vô lăng xe bung ra, nắp capô bị bật ra che khuất tầm nhìn phía trước. N bị choáng nhẹ liền bước xuống xe thì phát hiện xe ô tô của mình đã đâm vào đuôi xe bên trái xe ô tô chở rác, nhưng không phát hiện thấy người bị thương. Sau đó, anh Hoàng Thế V, tài xế xe chở rác xuống xe liền chỉ tay vào mặt N quát lớn “*Mày chạy kiểu gì mà tông vào đít xe*”. N hoảng sợ nên đã tự ý rời khỏi hiện trường và bắt taxi đi về nhà tại địa chỉ: 4 B, phường N, thành phố V, tỉnh BR-VT. Khi về đến nhà, N kể việc mình điều khiển xe ô tô gây tai nạn đâm vào xe chở rác cho vợ là chị Trần Nguyên Thị Thanh T (sinh năm: 1994), ông Lư T2 (sinh năm: 1965, cha của N) và anh Lư Thành Đ (sinh năm: 1989, em ruột) và nhờ mọi người đi đến hiện trường giải quyết giúp mình hậu quả vụ tai nạn. Sau khi báo tin cho người nhà, N đã điều khiển xe mô tô ra khu vực bờ kè biển Bãi trước để giải tỏa tâm lý rồi sẽ về nhà. Sau đó, N được người nhà báo tin vụ tai nạn ngoài việc đâm vào xe ô tô chở rác, N còn đâm vào chị Phan Thị H đang thu gom rác phía sau và chị H đã tử vong tại Bệnh viện. Lúc này, N càng hoảng sợ hơn nên đã không dám đi về nhà, tiếp tục ở lại ngoài biển. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 09-12-2023, N đi về nhà và được người nhà động viên nên đã đến Cơ quan Công an đầu thú như trên.

Tại kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và ma túy vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 09-12-2023 của Bệnh viện V1 Nhân thể hiện: “*Kết quả nồng độ cồn trong máu là 1.6mg/dl; âm tính với các chất ma túy, chuẩn đoán: N ngộ độc thuốc tác động chủ yếu hệ thần kinh tự động khác và chưa xác định*”. Do Lư Thành N khai nhận trước khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, N uống 01 liều thuốc cảm nên ngày 18-01-2024, Cơ quan điều tra có Văn bản số: 124/CV-ĐTTH ngày 18-01-2024 đề nghị Sở Y Tế tỉnh B trả lời về kết quả xét nghiệm cồn trong máu của Lư Thành N. Ngày 13-02-2024, Sở y tế tỉnh B ban hành Văn bản số 487/SYT-NV trả lời với nội dung “*Sở y tế thống nhất theo nội dung trả lời của Bệnh viện V1 tại Công văn số 300/CV-BVVT ngày 06-02-2024 về việc báo cáo nội dung xét nghiệm nồng độ cồn của Lư Thành N*” (BL 89).

Tại Công văn số 300/BVVT-KHTH ngày 06-02-2024 của Bệnh viện V1 (BL 89) thể hiện: “*Theo Quyết định: 320/QĐ-BYT ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Bộ Y về ban hành tài liệu “Hướng dẫn về quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hóa sinh”, tại số thứ tự 60, Định lượng E (Định lượng nồng độ cồn), phần IV nhận định kết quả “Trị số bình thường: < 10.9mmol/L”. Mức nồng độ trên tương đương với 50 mg/dl. Ở một người không uống rượu bia, khi xét nghiệm nồng độ cồn theo kỹ thuật ban hành theo quyết định trên vẫn có thể cho kết quả thấy hiện diện của một lượng nhỏ Ethanol trong máu. Lượng Ethanol này có thể do bệnh nhân uống một số thuốc, ăn thực phẩm có chứa cồn hoặc do nội sinh. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong*

máu của Lư Thành N vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 09-12-2023 là 1.6 mg/dl. So với hướng dẫn tại quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Bộ Y, bệnh viện V1 thấy nồng độ Ethanol tại thời điểm xét nghiệm 1.6mg/dl nằm trong giới hạn bình thường.”.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:** Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 08-12-2023, do Cơ quan CSĐT Công an thành phố V phối hợp với cơ quan chức năng lập (BL 45 - 46) thể hiện:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại phần đường dành cho xe ô tô của đường 3/2, theo hướng từ Khu S về hướng Vòng xoay L. Đường 3/2 là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, trải bê tông nhựa, ở giữa đường có lắp đặt dải phân cách cứng chia làm hai chiều xe chạy riêng biệt. Ở mỗi chiều xe chạy có lắp đặt dải phân cách cứng phân chia phần đường dành cho xe ô tô với phần đường dành cho xe mô tô. Tại nơi xảy ra tai nạn bề rộng mặt đường đo được là 10,4m, trên mặt đường có kẻ vạch sơn trắng đứt nét, chia làm hai làn xe chạy có bề rộng tính từ dải phân cách giữa đường C lần lượt là 4,4m và 6m.

- Khu vực điểm va chạm: Chọn mép đường bên phải của phần đường dành cho xe ô tô của đường 3/2 theo chiều đường từ hướng khu S về hướng Vòng xoay Đ liệt sỹ làm lề chuẩn và chọn trụ đèn trang trí số 187 làm điểm mốc để cho các số liệu.

Mô tả hiện trường:

- Số thứ tự 01 là vị trí xe ô tô biển số 72C-047.54: Sau tai nạn, xe ô tô biển số 72C-047.54 đỗ trên phần đường dành cho xe ô tô, gần dải phân cách phân chia phần đường dành cho xe ô tô và phần đường dành cho xe mô tô, xe máy, đầu xe hướng về Vòng xoay Đ liệt sỹ, đuôi xe quay về hướng khu S. Từ tâm đầu trục bánh trước bên phải đo đến lề chuẩn là 0,7m; từ tâm đầu trục bánh sau bên phải đo đến lề chuẩn là 0,9m.

- Số thứ tự 02 là vị trí vết dung dịch màu nâu đỏ: Vết dung dịch màu nâu đỏ không rõ hình dạng, kích thước đo được là 0,8x0,7m từ tâm vết đo đến lề chuẩn là 2,9m.

- Số thứ tự 03 là vị trí xe ô tô biển số 72A-546.98: Sau tai nạn, xe ô tô đỗ trên làn đường bên phải của phần đường dành cho xe ô tô theo chiều từ hướng từ khu S về hướng vòng xoay Đ. Đầu xe hướng về vị trí ô tô biển số 72C-047.54, đuôi xe hướng về phía dải phân cách giữa đường C. Từ tâm đầu trục bánh trước bên phải đo đến lề chuẩn là 2,6m; từ tâm đầu trục bánh sau bên phải đo đến lề chuẩn là 4,3m.

- Số thứ tự 04 là Khu vực điểm va chạm: Xác định nằm trên mặt đường của làn đường bên phải của phần đường dành cho xe ô tô hướng từ khu S về Vòng xoay Đ liệt sỹ. Từ điểm va chạm đo đến lề chuẩn là 2,5m, đo đến tâm đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 72C-047.54 là 2,7m; đo đến tâm vết dung dịch màu nâu đỏ là 0,7m; đo đến tâm đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 72A-546.98 là 1m.

***Kết quả Giám định dấu vết va chạm:** Tại Kết quả giám định dấu vết cơ học số: 16/KL-KTHS-DVCH ngày 05-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh B (BL 84) kết luận:

“Vị trí va chạm và chiều dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 72A-546.98 và xe ô tô biển số 72C-047.54:

- Dấu vết gãy, vỡ biến dạng, vỡ mất nhựa màu đen, trượt xước mất sơn màu trắng và bám dính chất màu xanh (dạng sơn), bám bụi bẩn màu đen-xám (dạng đất) tại đầu cản trước, nhựa và khung kim loại bảo vệ động cơ, ốp đầu xe, nắp capo, bên phải, ở xe ô tô biển số 72A-546.98, có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước mất sơn màu xanh và bám dính chất màu trắng (dạng sơn), mảnh nhựa vỡ màu đen tại đầu dưới cạnh thùng xe, góc ngoài của bậc kim loại (gắn phía sau thùng xe dùng làm chỗ đứng cho công nhân đồ rác), bên trái, ở xe ô tô biển số 72C-047.54, có chiều từ trái sang phải, từ sau ra trước (ảnh 6,8 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết biến dạng, gãy, vỡ, trượt xước mất sơn màu trắng và bám dính chất màu xanh (dạng sơn) tại cụm đèn trước, ốp đầu xe, nắp capo, bên phải, xe ô tô biển số 72A-546.98, có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau (ảnh 5,9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh và bám dính chất màu trắng (dạng sơn) tại cạnh sau của thùng xe, bên trái, xe ô tô biển số 72C-047.54, có chiều từ sau ra trước (ảnh 6,10 trong bản ảnh giám định)”.

***Kết quả khám nghiệm tử thi của bị hại Phan Thị H:** Tại Kết luận giám định tử thi số 463/LKGĐTT-PC09 ngày 03-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh B (BL 71) kết luận:

“1.Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm: Tụ máu rải rác trong vùng bụng dưới hai bên. Khoang bụng chứa dịch máu lẫn dịch ruột. Dập rách mạc treo ruột non. Dập rách ruột rải rác. Gãy xương mu bên trái. Dập-rách toàn bộ cơ xương đùi phải. Đứt hệ thống động-tĩnh mạch xương đùi phải. Gãy-vỡ xương đùi phải. Trật khớp gối phải. Gãy 1/3 dưới xương đùi trái.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Phan Thị H chết do đa chấn thương.

- Kết luận khác:

+ Vật tác động gây chấn thương là do vật tày diện tiếp xúc rộng. Tác động trực tiếp vào vùng bụng-đùi cơ thể nạn nhân.

+ Trong máu tử thi Phan Thị H không tìm thấy E, không tìm thấy ma túy.”.

***Về điều kiện người điều khiển phương tiện và phương tiện khi tham gia giao thông trong vụ tai nạn giao thông:**

- Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông, Lư Thành N có giấy phép lái xe hạng B2; anh Hoàng Thế V có giấy phép lái xe hạng A1, E phù hợp với phương tiện điều khiển tham gia giao thông đường bộ.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 72A-546.98 do Lư Thành N điều khiển đã hết hạn. Xe ô tô chở rác biển số 72C-047.54, do Công ty Cổ phần P1 là chủ sở hữu có đầy đủ giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, được Sở giao thông Vận tải tỉnh B cấp phép lưu thông vào đường cấm khi làm nhiệm vụ; thời gian hoạt động thu gom rác của xe ô tô biển số 72C-047.54 tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn phù hợp với kế hoạch thu gom rác trên tuyến đường 3/2 của Công ty Cổ phần P1. Xe ô tô biển số 72C-047.54 do anh Hoàng Thế V điều khiển làm nhiệm vụ có bật đèn cảnh báo và dừng đậu xe đúng theo quy định.

Nguyên nhân của vụ tai nạn là do Lư Thành N có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 72C-047.54 tham gia giao thông trong tình trạng mệt mỏi dẫn đến ngủ gật và mất kiểm soát tay lái, không quan sát phía trước là vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ “*Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”, dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm chị Phan Thị H tử vong. Tuy nhiên, việc xảy ra vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại chị H, chị Nguyễn Thị H1 và anh Hoàng Thế V, khi dừng đậu xe để thu gom rác đã không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe ô tô để người điều khiển phương tiện khác biết theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ.

Lư Thành N công nhận các kết quả giám định. Lời khai của Lư Thành N phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án (BL 125 - 135).

Lư Thành N đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 450.000.000 đồng và gia đình bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho N.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

- 01 xe ô tô chở rác biển kiểm soát 72C2-047.54, nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại CANTER, màu trắng; 01 giấy chứng nhận đăng ký số 001232 của xe ô tô biển kiểm soát 72C2-047.54 (bản photo); 01 Giấy biên nhận thế chấp tài sản của Ngân hàng TMCP Đ1 (B) số 15/2022/600379/BIDV ngày 31-12-2022; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0044066/23; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số DB 0154257, ngày 12-12-2023, Cơ quan CSĐT ra Quyết định trả cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần P1;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, E số 770124002762, ngày 12-12-2023, Cơ quan CSĐT ra Quyết định trả cho chủ sở hữu là anh Hoàng Thế V.

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 72A-546.98, nhãn hiệu CHERVOLET, số loại CRUZE, màu trắng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 72A-546.98 số 72 015200; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số KD 5257883; 01 Căn cước công dân số 077085003796 tên Lư Thành N, ngày 06-3-2024, Cơ quan CSĐT ra Quyết định trả lại cho Lư Thành N.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 770087000898 tên Lư Thành N do Sở giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 14-8-2023 chuyển theo Hồ sơ vụ án chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Lư Thành Nhân đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 450.000.000 đồng và gia đình bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Cáo trạng số 170/CT-VKSTPVT ngày 21-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, truy tố bị cáo Lư Thành N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lư Thành N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, căn cứ điểm a khoản 1

Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (bị hại có lỗi một phần và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo), Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lư T2 Nhân từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) tháng đến 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết. Về vật chứng đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo N.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, tai nạn xảy ra ngoài mong muốn của cả bị cáo cũng như bị hại, bị cáo xin lỗi bị hại, gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để có thể trở thành một công dân tốt, lao động cống hiến giúp gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, bản ảnh hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Biên bản ghi nhận dấu vết trên thân thể người bị nạn, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08-12-2023, Lư Thành N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 72A-546.98, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại CRUZE, số máy F16D38613641, số loại RLLJF696EBH901106, màu trắng lưu thông trên đường C hướng từ thành phố B về thành phố V. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe ô tô đi qua ngã tư Chung cư G thì ngủ gật và mất kiểm soát tay lái, không quan sát phía trước là vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ “*Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Đối với bị hại chị H cũng như chị Nguyễn Thị H1 và anh Hoàng Thế V, khi dừng đậu xe để thu gom rác đã không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe ô tô để người điều khiển phương tiện khác biết theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả chị Phan Thị H tử vong tại bệnh viện V1 vào lúc 20 giờ ngày 08-12-2023.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Làm chết người” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường nhằm khắc phục hậu quả đã gây ra cho gia đình bị hại số tiền 450.000.000đồng, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, vụ tai nạn xảy ra có một phần lỗi của người bị hại khi tham gia giao thông. Do đó, bị cáo N được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam một thời gian nên đã thấy được sự trừng phạt của pháp luật về hành vi của mình nên không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi gia đình và xã hội, bị cáo có thể tự cải tạo để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo N được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo N và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại và gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản và giấy tờ trên cho bị cáo N và Công ty cổ phần P1. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 770087000898 tên Lư Thành N do Sở giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 14-8-2023 cho bị cáo N.

[8] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Lư Thành N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt:

Bị cáo Lư Thành N 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25-6-2024).

Giao bị cáo Lư Thành N cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

(Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 93 của Luật thi hành án hình sự; Nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của Bản án theo quy định của Bộ Luật hình sự.)

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 770087000898 tên Lư Thành N do Sở giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 14-8-2023 cho bị cáo N.

Hiện đang lưu hồ sơ vụ án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Lư Thành N phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đề yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo; Bị hại.
- UBND P. Nguyễn An Ninh, Tp. VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng